

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15**

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5, Quốc hội Khóa XV đã thông qua Luật Đất đai (Luật số 31/2024/QH15) có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. Thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15; để triển khai thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai với nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ. Kịp thời tham mưu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật để có hiệu lực đồng thời với thời điểm có hiệu lực của Luật Đất đai; tổ chức rà soát các văn bản có liên quan đến đất đai để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp theo quy định.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, kịp thời, thường xuyên nội dung của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Nâng cao nhận thức về Luật Đất đai và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ quan trong việc thi hành Luật Đất đai.

- Tạo chuyên biến tích cực về quản lý và sử dụng đất, đưa công tác quản lý đất đai đi vào nề nếp, kỷ cương, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất.

- Xác định các nội dung công việc cần phải làm, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đảm bảo khi Luật có hiệu lực thi hành thì triển khai được ngay, việc tổ chức thi hành Luật đảm bảo nghiêm túc, có hiệu quả.

**2. Yêu cầu**

- Quán triệt đầy đủ nội dung của Luật Đất đai, các văn bản hướng dẫn thi hành, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước quan trọng khác về đất đai.



- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất từ tỉnh đến địa phương có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai.

- Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai ban hành, các quy định thuộc thẩm quyền của tỉnh để đảm bảo được thực hiện thống nhất, đồng bộ kể từ ngày Luật Đất đai có hiệu lực thi hành.

- Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Đất đai.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thực hiện Luật Đất đai**

1.1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các điều, khoản của Luật Đất đai, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh được giao. Việc xây dựng các ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành, đảm bảo chặt chẽ về pháp lý không để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm khi ban hành chính sách.

#### 1.2. Thời gian thực hiện

Các sở, ngành rà soát nội dung của Luật và các Nghị định hướng dẫn tiến hành xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các điều, khoản của Luật, của Nghị định thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Hội đồng nhân dân tỉnh để tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đồng bộ có hiệu lực ngay để triển khai thống nhất đồng bộ trên địa bàn tỉnh khi Luật Đất đai có hiệu lực, nhất là dự kiến Chính phủ sẽ đề xuất Quốc hội cho phép Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024.

*(Chi tiết phân công nhiệm vụ cho các cơ quan theo Phụ lục kèm theo)*

### **2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai**

#### 2.1. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

##### a) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Đất đai cung cấp cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai nhằm nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về đất đai cho tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam và cộng đồng dân cư; đặc biệt quan tâm đến đồng bào dân tộc thiểu số.



- Xây dựng và triển khai các hội nghị, chương trình tập huấn, phổ biến chính sách pháp luật về đất đai cho cán bộ, công chức các sở, ngành, địa phương.

- Chủ động đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự thảo các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai để tổ chức tuyên truyền, phổ biến lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đối tượng thi hành Luật Đất đai.

- Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, các văn bản cụ thể hóa của tỉnh và kết quả của tỉnh trong triển khai thi hành Luật đất đai tại các hội nghị do các cơ quan của tỉnh chủ trì.

- Giải đáp các vướng mắc liên quan đến chính sách pháp luật về đất đai, kịp thời tham mưu văn bản cho cấp có thẩm quyền chỉ đạo thực hiện, hoặc chủ động hướng dẫn giải quyết các vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

b) Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí ở tỉnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức thích hợp Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật để phổ biến rộng rãi trong Nhân dân ở các vùng trong tỉnh.

d) Trung tâm truyền thông tỉnh: Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật Đất đai (2024), mở chuyên trang, chuyên mục để phản ánh, đưa tin đăng tải Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

đ) Ban Dân tộc tổ chức các hội nghị tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh;

e) Đề nghị Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ Quảng Ninh xây dựng các chương trình, các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, đặc biệt quan tâm đến đội ngũ công chức cấp xã.

f) Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai để các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đất đai được phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng đất đai.

g) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh và các tổ chức thành viên của Mặt trận như Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh, Tỉnh Đoàn Quảng Ninh và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình phổ biến pháp luật về đất đai đến các hội viên.

h) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng



đối tượng. Trước mắt, trong Quý II năm 2024 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Đất đai rộng rãi trước khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành.

2.2. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai

a) Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Pháp Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh (giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị nội dung)

- Cơ quan phối hợp: Các Cục, vụ trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện.

- Hình thức: Trực tiếp và trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức tuyên truyền Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai trên các phương tiện thông tin đại chúng:

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm truyền thông tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng khác ở địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tổ chức tập huấn chuyên đề về một số lĩnh vực của Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai:

- Mời đại diện các Cục, Vụ trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về đất đai thuộc tỉnh và các cán bộ, viên chức thuộc các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật).

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

### **3. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

3.1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thực hiện hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đất đai; rà soát để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đất đai.

3.2. Các Sở, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đất đai thuộc lĩnh vực mình phụ trách trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đất đai.



### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị được UBND tỉnh giao chủ trì việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

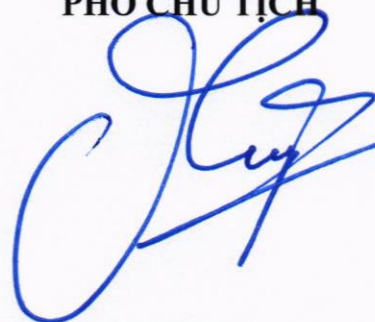
3. Kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Đất đai, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, P1, P3;
- Các Đoàn thể của tỉnh (để phối hợp);
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0, V1, QLĐĐ1-3; NLN1, QH1-3
- Lưu VT, QLĐĐ3;
- 03 bản, CV131

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Xuân Cường**





**PHỤ LỤC 1**

**BIỂU GIAO NHIỆM VỤ CHO CÁC SỞ, NGÀNH THAM MƯU TRÌNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HĐND, UBND TỈNH TRONG LUẬT ĐẤT ĐAI SỐ 31/2024/QH15)**

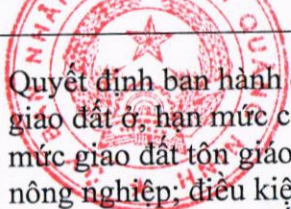
(Kèm theo Kế hoạch số 24... ngày 15/2024 của UBND tỉnh)

TT	Tên văn bản	Căn cứ thực hiện	Cơ quan giao QĐCT/Thể thức Văn bản	Cơ quan tham mưu/phối hợp	Dự kiến thời gian hoàn thành
<b>I. Nghị Quyết/Quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh (số lượng 03)</b>					
1	Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh	- Khoản 6 Điều 16 (Luật Đất đai 2024)	HĐND tỉnh/Nghị Quyết	- Cơ quan chủ trì: Ban dân tộc - Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh. - Cơ quan phối hợp khác: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành
-	Khoản 6 Điều 16 quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện" Chính phủ quy định chi tiết Điều 16				
2	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	- Điểm a, khoản 1 Điều 126 (Luật Đất đai 2024)	HĐND tỉnh/Nghị Quyết	- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và đầu tư - Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh - Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; Sở TNMT; các sở, ban, ngành có liên qua; UBND cấp huyện	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành
-	Điểm a, khoản 1 Điều 126: "1. Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trong các trường hợp sau: Dự án quy định tại khoản 27 Điều 79 của Luật này mà được Hội đồng dân nhân cấp tỉnh quyết định việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất phù hợp với tình hình thực tế của địa phương" Chính phủ quy định chi tiết Điều 126				



3	Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bảng giá đất lần đầu	- Khoản 3 Điều 159 (Luật Đất đai 2024)	HĐND tỉnh/Nghị Quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh</li> <li>- Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện</li> </ul>	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành
<p>Khoản 3 Điều 159:</p> <p><i>"3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 của năm tiếp theo.</i></p> <p><i>Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất trong năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.</i></p> <p><i>Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất. Trong quá trình thực hiện, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức tư vấn xác định giá đất để xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất."</i></p> <p>Chính phủ quy định chi tiết Điều 159</p>					
<b>II Quyết định của UBND tỉnh (số lượng dự kiến 06)</b>					
1	Quyết định của UBND tỉnh quy định về diện tích giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	- Khoản 5 Điều 16 (Luật Đất đai 2024)	UBND tỉnh/Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh.</li> <li>- Cơ quan phối hợp khác: Ban dân tộc Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện</li> </ul>	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành
<p>Khoản 5 Điều 16 quy định:</p> <p><i>"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế và quỹ đất của địa phương quyết định diện tích giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số theo quy định tại khoản 3 Điều này."</i></p> <p>Chính phủ quy định chi tiết Điều 16</p>					



2	 <p>Quyết định ban hành quy định hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở; hạn mức giao đất tôn giáo; hạn mức giao đất nông nghiệp; điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất theo từng loại đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 5 Điều 141</li> <li>- Khoản 5 Điều 176.</li> <li>- Khoản 3 Điều 177.</li> <li>- Khoản 2 Điều 195.</li> <li>- Khoản 2 Điều 196.</li> <li>- Khoản 4 Điều 213.</li> <li>- Khoản 4 Điều 220.</li> </ul> <p>(Luật Đất đai 2024)</p>	UBND tỉnh/Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh</li> <li>- Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện</li> </ul>	Sau khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành
<p>Khoản 5 Điều 141. Xác định diện tích đất ở khi công nhận quyền sử dụng đất:  <i>"5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện, tập quán tại địa phương quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 141</p>					
<p>Khoản 5 Điều 176. Hạn mức giao đất nông nghiệp:  <i>"5. Hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối không quá hạn mức giao đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này và không tính vào hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này.          Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 176</p>					
<p>Khoản 3 Điều 177. Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân:  <i>"3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này để quy định cụ thể hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 176</p>					
<p>Khoản 2 Điều 195. Đất ở tại nông thôn  <i>"2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại nông thôn."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 195</p>					
<p>Khoản 2 Điều 196. Đất ở tại đô thị  <i>"2. Căn cứ vào quỹ đất và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân tại đô thị."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 196</p>					
<p>Khoản 4 Điều 213. Đất tôn giáo  <i>"4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và khả năng quỹ đất của địa phương để quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh."</i>          Chính phủ không quy định chi tiết Điều 213</p>					



-	<p>Khoản 4 Điều 220. Tách thửa đất, hợp thửa đất</p> <p>"4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, quy định pháp luật có liên quan và phong tục, tập quán tại địa phương để quy định cụ thể điều kiện và diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất."</p> <p>Chính phủ không quy định chi tiết Điều 220</p>				
-	<p>Khoản 4 Điều 139. Giải quyết đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01/7/2014:</p> <p>"4. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang, không có tranh chấp thì được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo hạn mức giao đất nông nghiệp do ủy ban nhân dân tỉnh quy định; nếu vượt hạn mức do ủy ban nhân dân tỉnh quy định thì diện tích vượt hạn mức phải chuyển sang thuê đất của Nhà nước"</p> <p>Chính phủ quy định chi tiết Điều 139</p>				
-	<p>Khoản 3 Điều 178. Đất nông nghiệp do cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng:</p> <p>"3. Người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại Điều 218 của Luật này; được sử dụng một diện tích đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Trường hợp sử dụng đất trồng lúa thì thực hiện theo quy định tại Điều 182 của Luật này"</p> <p>Chính phủ không quy định chi tiết Điều 178</p>				
3	Quyết định quy định những Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.	Điểm n khoản 1 Điều 137 (Luật Đất đai 2024)	UBND tỉnh/Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh</li> <li>- Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND cấp huyện</li> </ul>	Sau khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành
-	<p>Điểm n khoản 1 Điều 137. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất:</p> <p>"n) Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tiễn của địa phương."</p> <p>Chính phủ không quy định chi tiết Điều 137</p>				
4	Quyết định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2 Điều 108.</li> <li>- Điểm b khoản 4 Điều 109.</li> <li>- Khoản 5 Điều 109.</li> <li>- Khoản 7,10 Điều 111.</li> </ul> <p>(Luật đất đai 2024).</p>	UBND tỉnh/Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh</li> <li>- Cơ quan tham mưu nội dung khoản 4,5 Điều 109: Sở LĐTĐ</li> <li>- Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các địa phương</li> </ul>	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành

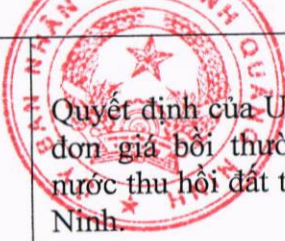


-	<p>Khoản 2 Điều 108:  <i>"2. Ngoài việc hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cho từng dự án cụ thể."</i>          Chính phủ quy định chi tiết Điều 108</p>
-	<p>Điểm b khoản 4 Điều 109. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất:  <i>"4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ bằng hình thức đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi là đất nông nghiệp, đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ được quy định như sau:          b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định và điều kiện thực tế tại địa phương quy định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng đối tượng được hỗ trợ quy định tại khoản 2 và 3 Điều này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quy định tại điểm c khoản này;"</i>          Chính phủ quy định chi tiết Điều 109</p>
-	<p>Khoản 5 Điều 109. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất:  <i>"5. Mức hỗ trợ cụ thể tại khoản 1 Điều này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ điều kiện thực tế của địa phương."</i>          Chính phủ quy định chi tiết Điều 109</p>
-	<p>Khoản 7 Điều 111:  <i>"7. Người có đất ở bị thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ; trong thời gian chờ bố trí tái định cư được bố trí vào nhà ở tạm hoặc hỗ trợ tiền thuê nhà ở; thời gian và mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phù hợp với thực tế tại địa phương. Trường hợp thu hồi đất ở để thực hiện các mục đích khác thì được bồi thường bằng đất ở, nhà ở tại chỗ nếu tại khu vực thu hồi đất có quỹ đất, quỹ nhà tái định cư. Ưu tiên vị trí thuận lợi cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở kết hợp với kinh doanh dịch vụ, người có đất thu hồi là người có công với cách mạng. Có cơ chế thưởng đối với người có đất thu hồi bàn giao mặt bằng trước thời hạn."</i>          Chính phủ quy định chi tiết Điều 111</p>
-	<p>Khoản 10 Điều 111:  <i>"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở, nhà ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương quy định chi tiết về cơ chế thưởng quy định tại khoản 7 Điều này và suất tái định cư tối thiểu quy định tại khoản 8 Điều này; quyết định việc hỗ trợ để giao đất ở có thu tiền sử dụng đất hoặc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở cho các hộ gia đình còn thiếu theo quy định tại khoản 4 Điều này."</i>          Chính phủ quy định chi tiết Điều 111</p>



5	Quyết định của UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá bồi thường tài sản gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 4 Điều 102</li> <li>- Khoản 2 Điều 104 (Luật Đất đai 2024)</li> </ul>	UBND tỉnh/Quyết định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì:</li> <li>+ Sở Xây dựng: Chủ trì tính toán, xây dựng Đơn giá bồi thường nhà, công trình kiến trúc. Tổng hợp các nội dung của các cơ quan chuyên ngành;</li> <li>+ Sở Giao thông Vận tải: Chủ trì tính toán, xây dựng Đơn giá bồi thường công trình giao thông.</li> <li>+ Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tính toán, xây dựng Đơn giá bồi thường công trình Bưu chính viễn thông.</li> <li>+ Sở Công thương: Chủ trì tính toán, xây dựng Đơn giá bồi thường công trình công nghiệp.</li> <li>+ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Chủ trì tính toán, xây dựng Đơn giá bồi thường công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các địa phương</li> </ul>	Sau khi Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai ban hành
	Khoản 4 Điều 102 quy định: <i>"4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng quy định tại Điều này để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; đơn giá bồi thường thiệt hại quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất";</i> Chính phủ quy định chi tiết Điều 102				
	Khoản 2 Điều 104 quy định: <i>" Khoản 2 Điều 104. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất: 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường tại khoản 1 Điều này."</i> Chính phủ không quy định chi tiết Điều 104				



6	 <p>Quyết định của UBND tỉnh ban hành bộ đơn giá bồi thường vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.</p>	<p>- Khoản 4 Điều 103 - Khoản 6 Điều 103 (Luật Đất đai 2024)</p>	<p>UBND tỉnh/Quyết định</p>	<p>- Chủ trì trình Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan phối hợp: Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh - Cơ quan phối hợp khác: Sở Tư pháp; Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các địa phương</p>	<p>Sau khi Luật Đất đai có hiệu lực thi hành</p>
-	<p>Khoản 4 Điều 103 quy định: "4. Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển thì được bồi thường thiệt hại thực tế theo mức bồi thường cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định;" Chính phủ không quy định chi tiết Điều 103</p>				
-	<p>Khoản 6 Điều 103 quy định: "6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi theo quy trình sản xuất do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc do địa phương ban hành theo quy định của pháp luật; đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi quy định tại Điều này bảo đảm phù hợp với giá thị trường và phải xem xét điều chỉnh khi có biến động để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất." Chính phủ không quy định chi tiết Điều 103</p>				